

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày 08-01-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA - TỈNH QUẢNG NGÃI
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thu Hằng; ông Nguyễn Hồng Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 122023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXX-ST, ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1994.

Trú tại: Tổ 3, ấp Phú Th, xã Hòa H, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Ông Võ Tấn S, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn Năng T, xã Nghĩa H, huyện Tư Ng, tỉnh Quảng Ngãi. Đang chấp hành án tại Phân trại 1- Trại giam An Đ, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam - có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung, văn bản trình bày ý kiến, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa H, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp trong cuộc sống, ông S ăn chơi không chăm lo cuộc sống gia đình, đến năm 2019 thì vi phạm pháp luật, bị giam giữ mãi đến nay. Nay thấy tình cảm giữa vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Võ Tấn S.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Võ Quỳnh N, sinh ngày 10/3/2015, hiện tại đang ở cùng bà nội tên Nguyễn Thị L; ly hôn bà H yêu cầu nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho con.

Tài sản chung; nợ chung của vợ chồng: không có.

2. Bị đơn Võ Tấn Sán trình bày;

Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam thu thập chứng cứ ghi lời khai của ông Võ Tấn S đang chấp hành án tại Trại giam An Đ, ông S trình bày;

Ông và bà Nguyễn Thị Thúy H kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa H, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào năm 2014 sinh sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không cung quan điểm, không hợp nhau. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Võ Quỳnh N, sinh ngày 10/3/2015, từ nhỏ con được bên nội nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nên không đồng ý giao con cho bà H. Ly hôn ông có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng cho con.

Tài sản chung; nợ chung của vợ chồng: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa phát biểu ý kiến:

* Việc tuân theo pháp luật tổ tụng:

1. Việc tuân thủ pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tổ tụng Dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tổ tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tổ tụng Dân sự.

* Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Võ Quỳnh N, sinh ngày 10/3/2015 cho bà Nguyễn Thị Thúy H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông S không cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$, bà H tự nguyện chịu nên ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy H và bị đơn ông Võ Tấn S đều có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S kết hôn vào năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa H, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình sống chung, bà H và ông S đều thừa nhận do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn mà không hòa giải được. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu ly hôn, ông Võ Tấn S đồng ý. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của bà H và ông S.

[3] Về con chung: có 01 con tên Nguyễn Võ Quỳnh N, sinh ngày 10/3/2015 hiện tại đang sinh sống cùng bà Nguyễn Thị L (bà nội cháu N); xét yêu cầu của ông Võ Tấn S và bà Nguyễn Thị Thúy H đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con, Hội đồng xét xử xét thấy; ông Võ Tấn S đang chấp hành án tại Trại giam An Đ, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nên giao con chung cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xem xét.

[4] Tài sản chung; nợ chung không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S tự nguyện ly hôn nên phải chịu $\frac{1}{2}$ mức án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, bà H và ông S mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng bà H tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000276, ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Còn trả lại cho bà H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 39, 147, Điều 235, Điều 238, 266, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Võ Quỳnh N, sinh ngày 10/3/2015 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Võ Tấn S không áp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Tài sản chung; nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S tự nguyện ly hôn nên phải chịu $\frac{1}{2}$ mức án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, bà H và ông S mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng bà H tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000276, ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Còn trả lại cho bà H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Võ Tấn S đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Hòa Hiệp (huyện Xuyên Mộc Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Sơn Nguyễn Tấn Bón

Nguyễn Văn Hậu

